TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2017/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 06 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn D, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: Số nhà 183/4, khu phố M, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Bà Thái Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: Số nhà 183/4, khu phố M, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà NLQ1, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Số nhà 5, khu phố Y, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bà NLQ2, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Số nhà 369, đường H, khu phố V, phường K, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bà NLQ3, sinh năm 1958; địa chỉ cư trú: Số nhà 679, đường G, khu phố E, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Văn D, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: 183/4, khu phố M, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh và bà Thái Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: 183/4, khu phố M, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn D, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: Số nhà 183/4, khu phố M, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Bà Thái Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: Số nhà 183/4, khu phố M, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà NLQ1, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Số nhà 5, khu phố Y, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bà NLQ2, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Số nhà 369, đường H, khu phố V, phường K, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bà NLQ3, sinh năm 1958; địa chỉ cư trú: Số nhà 679, đường G, khu phố E, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

***Về quan hệ hôn nhân*:** Ông Trương Văn D và bà Thái Thị D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Thái Thị D tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trương Thái L, sinh ngày 05/7/2001, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Ông Trương Văn D có quyền đến thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung:

Ông Trương Văn D và bà Thái Thị D đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ghi nhận ông Trương Văn D rút đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân và rút lại đơn khởi kiện yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn D.

Ghi nhận bà NLQ1 rút đơn khởi kiện đối với ông Trương Văn D và bà Thái Thị D. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của bà NLQ1.

Ghi nhận bà NLQ2 rút đơn khởi kiện đối với ông Trương Văn D và bà Thái Thị D. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của bà NLQ2.

Ghi nhận bà NLQ3 rút đơn khởi kiện đối với ông Trương Văn D và bà Thái Thị D. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của bà NLQ3.

***Về án phí*:**

Ông Trương Văn D tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000279 ngày 27/6/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; ghi nhận đã nộp xong.

Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh hoàn trả lại cho ông Trương Văn D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.250.000 đồng (ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000194 ngày 08/5/2017 và số tiền 300.000 đồng(ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000114 ngày 16/2/2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Chi cục thi hành án dân sự TP.Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả lại cho ông Trương Văn D số tiền 8.750.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo các biên lai thu số 0003444 ngày 21/11/2016 và biên lai thu số 0003609 ngày 04/01/2017.

Chi cục thi hành án dân sự TP.Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả lại cho bà NLQ1 số tiền 8.750.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003706 ngày 08/02/2017.

Chi cục thi hành án dân sự TP.Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả lại cho bà NLQ3 số tiền 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003679 ngày 24/01/2017.

Chi cục thi hành án dân sự TP.Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả lại cho bà NLQ2 số tiền 21.420.000 đồng (Hai mươi mốt triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003680 ngày 24/01/2017.

Bà Thái Thị D không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS TP.Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Vân